TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111*/2024/HNGĐ - ST*
Ngày: *17 - 7 - 2024*
V/v tranh chấp *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Toàn

2. Bà Huỳnh Kim Phượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Ái Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2024/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST - HN ngày 11 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Khổng Trúc Thanh L, sinh năm 1999 (Có mặt)

Trú tại: Số 240/24/6C đường 14/9, P5, TPVL, tỉnh Vĩnh Long

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Trú tại: ấp PĐ 2, xã BHP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/5/2024 và tại phiên tòa – nguyên đơn chị Khổng Trúc Thanh L trình bày:

Chị L và anh Nguyễn Minh C sống chung với nhau vào tháng 11/2021, có tổ chức lễ cưới truyền thống, nhưng không đăng ký kết hôn vì anh C không đồng ý đăng ký kết hôn. Chi L và anh C sống chung đến năm 03/2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp thường xuyên cãi vã, anh C cờ bạc, đá gà, nên chị L và anh C không sống chung với nhau. Chị L yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Minh C.

- Về con chung: chị L và anh C không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: chị L không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: chị L không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Minh C không có văn bản nêu ý kiến về các yêu cầu của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là "ly hôn", do bị đơn hiện đang cư trú tại xã Bình Hoà Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Căn cứ vào quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Minh C được triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Do chị Khổng Trúc Thanh L và anh Nguyễn Minh C sống chung với nhau từ năm 2021, nhưng không có đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình, nên khi chị L có yêu cầu ly hôn với anh C, Toà án thụ lý giải quyết và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh C.

[4] Về con chung: chị L và anh C không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị L không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét

[6] Nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Buộc chị L phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Khổng Trúc Thanh L

và anh Nguyễn Minh C.

2. Về con chung: chị L và anh C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

3. Về tài sản chung: Chị L không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Khổng Trúc Thanh L nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001083 ngày 02/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ; chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Chị L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Minh C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chị cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú